TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HSST
Ngày 14-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị Hoài; bà Nguyễn Thị Mùa**
- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: **Ông Dương Mỹ Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐ-XX ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Trương Văn A**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994; tại Bình Phước; cư trú: Thôn BT, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; chổ ở hiện nay: Thôn 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trương Quang B, sinh năm 1972 và bà Nghiêm Thị C, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1998 và có 03 con chung sinh, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2024 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Hoàng Trọng Đ**; tên gọi khác: Ẩm; sinh năm: 1999; tại Bình Phước; cư trú: thôn 3, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Hoàng Văn E, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1968; bị cáo không có vợ, con; về nhân thân: Ngày 22 tháng 5 năm 2017 bị Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (*theo Quyết định số 56, ngày 25 tháng 9 năm 2017*); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2024 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Hoàn Văn G, sinh năm 1995; cư trú: Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

2. Bà Lý Thị H, sinh năm 2001; cư trú: xã PT, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (*có mặt*).

3. Bà Nguyễn Thị I, sinh năm 1998; cư trú: Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

4. Ông Trần Quốc K, sinh năm 1996; cư trú: Thôn BG, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 26 tháng 4 năm 2024, Trương Văn A cùng ăn uống với Hoàng Trọng Đ, Hoàng Văn G, Nguyễn Thị I và Lý Thị H. Sau khi ăn uống xong, A đi về phòng trọ của mình ở thôn 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, sau đó lấy ma túy cho vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy bật lửa ga và bật lửa có gắn tim ra để ở sau phòng trọ nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, G, Đ, I và H đi đến phòng trọ của A chơi. Tại đây, I và H ngồi ở ngoài phòng trọ, còn Đ và G đi vào trong phòng, thấy vậy A rủ Đ và G cùng sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. Sau đó, A dẫn G và Đ đi ra phía sau phòng trọ nơi để bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tại đây Đ cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy (*A đã bỏ ma túy vào trong trước đó*) và dùng bật lửa ga đốt vào bật lửa có gắn tim đốt chất ma túy để sử dụng. Sau khi Đ sử dụng xong thì Đ đốt chất ma túy cho G và A sử dụng. Lúc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (*01 chai nhựa nắp màu đỏ, có đục 02 lỗ; 01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma tuý bằng thuỷ tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng*); 01 bật lửa có gắn tim và 01 bật lửa ga màu đỏ trong túi quần bên trái của A.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 27 tháng 04 năm 2024 thì kết quả Trương Văn A, Hoàng Trọng Đ, Hoàng Văn G đều dương tính với chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 454/KL-KTHS ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận chất màu nâu vàng bám dính trong nỏ thủy tinh và các mảnh thủy tinh là ma túy, loại Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chai nhựa nắp màu đỏ, có đục 02 lỗ (*01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma tuý bằng thuỷ tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng*); 01 bật lửa có gắn tim và 01 bật lửa ga màu đỏ là công cụ mà các bị cáo dùng để sử dụng trái phép ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSBGM ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo Trương Văn A, Hoàng Trọng Đ về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo Trương Văn A mức án từ 07 năm 03 tháng – 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên phạt bị cáo Hoàn Trọng Đ mức án từ 07 năm – 07 năm 03 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trương Văn A, Hoàng Trọng Đ đã cơ bản khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Bản Cáo Trạng số 52/CT-VKSBGM, ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cư khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên khoảng 22 giờ 50 phút ngày 26 tháng 4 năm 2024, bị cáo Trương Văn A rủ bị cáo Hoàng Trọng Đ và ông Hoàng Văn G sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo Đ và G đồng ý. Sau đó, bị cáo A chuẩn bị ma túy, dụng cụ và nơi ở của mình tại thôn 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập để sử dụng ma túy; còn bị cáo Đ có vai trò đốt chất ma túy cho bản thân và bị cáo A, ông G cùng sử dụng. Khi bị cáo Đ, bị cáo A và ông G đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Như vậy, hành vi của các bị cáo A, Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Do đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện mà không có sự bàn bạc hoặc phân công từ trước. Cụ thể là:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân các bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và biết được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do bị nghiện và cần ma túy để sử dụng mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo A với vai trò là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, phương tiện và ma túy để sử dụng, còn bị cáo Đ với vai trò là người giúp sức đốt ma túy để các bị cáo và ông G sử dụng. Cụ thể là, tối ngày 26 tháng 4 năm 2024, bị cáo A cùng ăn uống với bị cáo Đ và ông G, bà I (*vợ của bị cáo Đ*) và bà H (*bạn gái của ông G*). Sau khi ăn uống xong, bị cáo A đi về phòng trọ của mình ở thôn 2, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, sau đó lấy ma túy cho vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy bật lửa ga và bật lửa có gắn tim ra để ở sau phòng trọ nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, ông G, bị cáo Đ, bà I và bà H đi đến phòng trọ của bị cáo A chơi. Tại đây, bà I và bà H ngồi ở ngoài phòng trọ, còn bị cáo Đ và ông G đi vào trong phòng, thấy vậy bị cáo A rủ bị cáo Đ và ông G cùng sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. Sau đó, bị cáo A dẫn ông G và bị cáo Đ đi ra phía sau phòng trọ nơi để bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tại đây, bị cáo Đ cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bị cáo *A đã bỏ ma túy vào trong trước đó*) và lấy bật lửa ga đốt vào bật lửa có gắn tim rồi đốt chất ma túy để sử dụng. Sau khi bị cáo Đ sử dụng xong thì bị cáo Đ tiếp đốt chất ma túy cho ông G và bị cáo A sử dụng. Lúc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo A, Đ về tội "*tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, cần xét xử các bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục các bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Đ có ông bà nội là người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo A khai: Tối ngày 26 tháng 4 năm 2024, ông Trần Quốc K đưa cho bị cáo A số tiền 300.000 đồng để nhờ A đi mua ma túy. Sau đó, bị cáo A cầm tiền rồi đi đến ăn uống cùng bị cáo Đ, ông G, bà I và bà H, trong lúc ăn uống bị cáo A đưa số tiền 300.000 đồng cho bà I và nhờ bà I đi mua ma túy. Sau khi bà I mua được ma túy, bà I đem đến phòng trọ cho bị cáo A, một lúc sau ông K đi đến lấy ma túy và chia cho bị cáo A một ít để sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra, đối chất với bị cáo A thì ông K và bà I không thừa nhận hành vi này,

đồng thời Cơ quan điều tra không thu thập được các tài liệu, chứng cứ khác nên không có cơ sở xử lý đối với ông K và bà I. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

Đối với ông G chỉ là người sử dụng trái phép chất ma túy; ông G không thực hiện các hành vi chỉ huy, phân công, điều hành việc chuẩn bị công cụ, phương tiện, địa điểm và đưa chất ma túy vào cơ thể người khác, mặc dù tại phiên tòa ngày 27 tháng 9 năm 2024 bị cáo A và bị cáo Đ khai là chiếc bật lửa ga dùng để đốt vào bật lửa tim nhằm mục đích sử dụng ma túy là chiếc bật lửa màu xanh của ông G đưa chứ không phải là chiếc bật lửa ga màu đỏ đã thu giữ của bị cáo Đ. Xét thấy, tại phiên tòa phát sinh tình tiết mới và cũng tránh việc bỏ lọt tội phạm nhưng cũng không làm oan người vô tội, nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ những tình tiết phát sinh và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trên cơ sơ đó, sau khi nghị án Hội đồng xét xử đã ban hành Quyết định số 03/2024/HSST-QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu điều tra bổ sung những vấn đề phát sinh tình tiết mới như đã viện dẫn và trả lại hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập. Tuy nhiên, sau khi thu thập chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, ngày 25 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập ban hành Văn bản số 137/CV-VKS về việc "*giữ nguyên quan điểm truy tố*" vì không đủ căn cứ xác định hành vi của ông G dùng chiếc bật lửa màu xanh đốt vào chiếc bật lửa tim để cùng nhau sử dụng ma túy. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã trình bày lại là chiếc bật lửa ga màu đỏ dùng để đốt vào bật lửa tim để sử dụng ma túy là của bị cáo A chứ không phải bật lửa màu xanh của ông G. Do đó, hành vi của ông G không đồng phạm với bị cáo A và bị cáo Đ về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", nên ngày 16 tháng 8 năm 2024, Công an huyện Bù Gia Mập đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với ông G nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 chai nhựa nắp màu đỏ, có đục 02 lỗ (*01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma tuý bằng thuỷ tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng*); 01 bật lửa ga có gắn tim và 01 bật lửa ga màu đỏ là công cụ mà các bị cáo dùng để sử dụng trái phép ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trương Văn A (*tên gọi khác: Không*); Hoàng Trọng Đ (*tên gọi khác: Ẩm*) phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Văn A **07** (*bảy*) năm **03** (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50; của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng Đ **07** (*bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 4 năm 2024.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với đối với 01 chai nhựa nắp màu đỏ có đục 02 lỗ (*01 lỗ gắn dụng cụ sử dụng ma tuý bằng thuỷ tinh, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng*); 01 bật lửa ga có gắn tim và 01 bật lửa ga màu đỏ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008914; Quyển số 0179; Ký hiệu D47/2017 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Các bị cáo Trương Văn A, Hoàng Trọng Đ mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VĂN PHÚ VINH